



THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 như sau:

1. **Thời gian:** Từ 8h00 ngày 25/02/2019 (Thứ Hai)
2. **Địa điểm:** Hội trường tầng 2 - Công ty cổ phần xây dựng số 1 - Toà C1 - Chung cư Vinaconex 1 - Số 289A Khuất Duy Tiến, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.
3. **Nội dung Đại hội:** *Chi tiết xem Chương trình Đại hội đính kèm*
4. **Đăng ký tham dự Đại hội:**

Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, đề nghị Quý Cổ đông gửi Giấy đăng ký /ủy quyền tham dự đại hội (theo mẫu kèm thông báo này) về Công ty **trước 17 giờ ngày 23/02/2019** bằng hình thức **trực tiếp** hoặc **fax** hoặc **qua đường bưu điện**.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đề nghị xuất trình các giấy tờ sau (bản gốc):
 - Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
 - CMTND hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
 - Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự).
6. Các tài liệu của Đại hội được đăng tải chi tiết trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.vinaconex1.com.vn>.
7. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:
Phòng Tổ chức hành chính - Công ty cổ phần xây dựng số 1
Địa chỉ: Toà C1 - Chung cư Vinaconex 1 - Số 289A Khuất Duy Tiến, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024.38544057 - Fax: 024.38541679

Trân trọng./.

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Thạch Anh Đức

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian: Từ 8h00 ngày 25/02/2019

Địa điểm: Hội trường tầng 2 - Công ty cổ phần xây dựng số 1 - Tòa C1 Chung cư Vinaconex 1 - Số 289A Khuất Duy Tiên - Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội

Thời gian	Nội dung
8h00 - 8h30	Đón tiếp và đăng ký đại biểu, phát tài liệu họp
8h30 - 8h40	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông
8h40 - 8h50	Chào cờ, giới thiệu đại biểu và khai mạc Đại hội Thông qua danh sách đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết <ul style="list-style-type: none">Mời Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết lên làm việc
8h50 - 9h10	Thông qua Chương trình đại hội, Quy chế làm việc của đại hội, Quy chế bầu cử
9h10 - 9h30	Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán
9h30 - 9h40	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 - 2019, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 - 2024
9h40 - 9h55	Báo cáo của BKS năm 2018, nhiệm kỳ 2014 - 2019 Tờ trình đề xuất danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
9h55 - 10h05	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 Tờ trình thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019
10h05 - 10h15	Thông qua danh sách đề cử/ ứng cử ứng viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 Thông qua danh sách Ban bầu cử
10h15 - 10h40	Ban bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử Đại hội tiến hành bầu cử
10h40 - 11h10	Đại hội tiến hành thảo luận và thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11h10 - 11h20	Công bố Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 Thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu cử và kết quả bầu cử
11h20 - 11h30	Nghỉ giải lao (HĐQT họp bầu Chủ tịch HĐQT, BKS họp bầu Trưởng BKS)
11h30 - 11h35	Thông qua Nghị quyết của Đại hội
11h35 - 11h45	HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 ra mắt Đại hội
11h45	Bế mạc Đại hội



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 23/03/2018;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 23/03/2018.

Quy định chung:

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tại Công ty cổ phần xây dựng số 1 - Vinaconex 1.
- Các cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

I. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua uỷ quyền) đại diện ít nhất 51% tổng cổ phiếu biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua uỷ quyền) đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

II. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/ đại diện cổ đông khi vào phòng Đại hội phải tuân thủ việc sắp xếp vị trí ngồi theo hướng dẫn của Ban tổ chức.
2. Ổn định trật tự, điện thoại di động phải để chế độ không chuông.
3. Cổ đông/ đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho tới khi kết thúc Đại hội.
4. Trong trường hợp vì lý do phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội kết thúc thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội (nếu có).

5. Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã tán thành tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc biểu quyết:

Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết trên đó ghi tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

2. Thể lệ, cách thức biểu quyết:

- a. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết.
- b. Cổ đông biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến từng vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ Phiếu biểu quyết.
- c. Theo từng lần biểu quyết, các thành viên Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
- d. **Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ tiến hành kiểm đếm số phiếu biểu quyết đối với mỗi nội dung được thông qua tại Đại hội;**
- e. **Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo kết quả biểu quyết sau khi đại hội biểu quyết xong các vấn đề.**

3. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua:

- a. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề dưới đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
 - Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;
 - Việc tổ chức lại hay giải thể Công ty;
 - Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Giao dịch mua, bán tài sản Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.
- b. Các quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận giơ Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần thảo luận, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa và các thành viên Đoàn chủ tịch sẽ giải đáp thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm để đảm bảo thời gian và chất lượng thảo luận.

V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội

đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa đại hội:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Chủ tọa có quyền:
 - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác
 - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; yêu cầu những cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi cho tất cả cổ đông dự họp
 - b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp phápThời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU VÀ BAN BẦU CỬ

1. Xác định kết quả biểu quyết/bầu cử của cổ đông về từng vấn đề thông qua tại Đại hội
2. Phổ biến Quy chế bầu cử và hướng dẫn đại hội tiến hành bầu cử theo quy chế;
3. Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử.
4. Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết/bầu cử để đưa vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
5. Kịp thời báo cáo với Chủ tọa Đại hội các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Dự thảo Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Thạch Anh Đức



BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi :

- Kinh tế vĩ mô tiếp tục được giữ ổn định, Chính phủ đã có nhiều chính sách, giải pháp kích thích tăng trưởng nền kinh tế. Thị trường tài chính, lãi suất tín dụng ngân hàng được duy trì ở mức độ phù hợp cho hoạt động SXKD của các doanh nghiệp.
- Thị trường bất động sản mặc dù có nhiều biến động nhưng vẫn thể hiện xu hướng phát triển bền vững.
- Công ty luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ, lãnh chỉ đạo kịp thời từ Tổng công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Khó khăn:

- Công tác thị trường tìm kiếm việc làm trong năm 2018 gặp rất nhiều khó khăn do tính cạnh tranh gay gắt, khốc liệt.
- Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản và hạ tầng gặp nhiều khó khăn do vướng mắc nhiều thủ tục dẫn đến không thể triển khai được một số dự án đầu tư như kế hoạch đã định.
- Công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ một số công trình, dự án gặp khó khăn do quy trình thanh toán của Chủ đầu tư vòng vo, có rất nhiều rào cản; Tình hình tài chính khó khăn của một số Chủ đầu tư dẫn đến tình hình tài chính của Công ty một số thời điểm gặp khó khăn, công nợ tăng cao.
- Tình trạng biến động, thiếu hụt lực lượng công nhân lành nghề của ngành xây dựng làm cho công tác huy động nhân lực lao động có tay nghề cho các công trình, dự án gặp nhiều khó khăn dẫn đến đơn giá tiền lương nhân công trực tiếp tăng cao, tăng đột biến gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Kết quả SXKD

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐV	KH 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
					So với KH 2018	So với TH 2017
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr.đ	900.000	708.537	78,7%	85,5%
1	Xây lắp	Tr. đ	815.000	687.413	84,3%	84,6%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng nhà	Tr. đ	70.000	-	-	-
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	-	-
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	15.000	21.124	140,8%	143,1%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr.đ	702.000	501.707	71,5%	86%
1	Xây lắp	Tr. đ	678.000	489.151	72,1%	83,3%
2	Kinh doanh nhà	Tr. đ	19.000	6.745	35,5%	24,7%
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	215	-	22,3%
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	5.000	5.597	111,9%	74,9%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đ	19.159	20.496	107%	91,9%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đ	15.327	15.807	103,1%	104,2%
V	TỶ LỆ CỔ TỨC	%	12	12	100%	100%

(Chi tiết xem tại Biểu số 01 đính kèm báo cáo)

2. Đánh giá tình hình thực hiện KH SXKD năm 2018

- Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch đã đề ra (*đặc biệt là lĩnh vực xây lắp, kinh doanh bất động sản và hạ tầng*) do công tác phát triển thị trường gặp rất nhiều khó khăn, một số công trình có giá trị lớn Công ty đã chào giá, đàm phán và dự kiến triển khai thi công trong năm 2018 nhưng không triển khai được.
- Chỉ tiêu về lợi nhuận đạt kế hoạch đã đề ra do Công ty kiểm soát chặt chẽ công tác tài chính.

3. Kết quả các hoạt động SXKD

3.1 Công tác tiếp thị, đấu thầu

Công tác tiếp thị, đấu thầu được xác định là công tác trọng tâm trong các hoạt động SXKD của Công ty, luôn được quan tâm chú trọng và thúc đẩy. Mặc dù năm 2018 kinh tế vĩ mô vẫn ổn định, thị trường bất động sản vẫn tăng trưởng và phát triển bền vững; Tuy nhiên công tác tiếp thị đấu thầu, phát triển thị trường tìm kiếm công việc vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức do một số nguyên nhân:

- Thị trường bị cạnh tranh rất khốc liệt.
- Yêu cầu đòi hỏi ngày càng khắt khe của Chủ đầu tư như: Tiến độ thi công gấp rút, yêu cầu chất lượng cao, yêu cầu giá thành rẻ,...
- Một số công trình, dự án công ty đã tiếp xúc chào giá, ký kết hợp tác từ cuối 2017 tuy nhiên Chủ đầu tư chưa thể triển khai được.
- Hồ sơ chào giá đấu thầu mặc dù đã được cải thiện đáng kể tuy nhiên tính cạnh tranh chưa cao (*đặc biệt là về giá cả*).

Trong năm, Công ty đã đấu thầu và chào thầu 33 công trình và hạng mục công trình trong đó: đã thắng thầu 10 công trình với giá trị khoảng 760 tỷ đồng tuy nhiên chỉ triển khai được 05 hợp đồng trong năm với giá trị gần 200 tỷ đồng.

3.2 Công tác quản lý thi công xây lắp

- Năm 2018, toàn Công ty thi công 20 công trình và hạng mục công trình, chủ yếu là lĩnh vực xây dựng nhà cao tầng có qui mô lớn và một số công trình hạ tầng kỹ thuật, bao gồm:

- Nhóm công trình của tập đoàn SunShine: Đã hoàn thành toàn bộ công tác thi công phần kết cấu bê tông cốt thép, công tác xây thô; Hoàn thành cơ bản công tác hoàn thiện mặt ngoài để tiến tới bàn giao các công trình: Sunshine Center 16 Phạm Hùng (4 tầng hầm, cao 35 tầng), Tòa CT2 Sunshine Riverside tại Phú Thượng - Tây Hồ (2 tầng hầm, cao 32 tầng), Tổ hợp ADG GARDEN tại Hoàng Mai (cao 32 tầng)
- Nhóm công trình của tập đoàn Nam Cường: Từ đầu năm 2018, sau một thời gian dài tiếp xúc Công ty đã hợp tác thành công với tập đoàn Nam Cường để thực hiện một số công trình, dự án tại Hà Nội. Trong năm, đã hoàn hành công tác thi công phần kết cấu bê tông cốt thép phần ngầm công trình HH01* (qui mô 3.500m², 2 tầng hầm). Đang triển khai thi công phần thân và hoàn thiện công trình HH01* (qui mô 1.800m², cao 25 tầng), phần kết cấu bê tông cốt thép phần ngầm công trình CT06 (qui mô 4.500m², 2 tầng hầm)
- Nhóm công trình của tập đoàn Hải Phát: Đã hoàn hành công tác thi công phần kết cấu bê tông cốt thép phần ngầm công trình Tòa nhà Đại Đông Á (qui mô 5.000m², 1 tầng hầm). Đang triển khai thi công phần thân và hoàn thiện công trình (qui mô 2.500m², cao 27 tầng).
- Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho dự án Xây dựng khu nhà ở, dịch vụ Khu công nghiệp Phố Nối: Qui mô 22ha, bao gồm các công việc: Thi công san nền, cấp thoát nước, đường nội bộ, phòng cháy chữa cháy, cảnh quan,...

- Năm 2018, Công ty đã hoàn thành và bàn giao 6 công trình và hạng mục công trình gồm: Chi cục thuế Đông Anh, Phần ngầm HH01* Nam Cường, Tường chắn dòng Hồ điều hòa dự án Nhà máy nước mặt Sông Đuống, Chung cư HH1 Chúc Sơn, Nhà máy tuyển đồng Sin Quyền - Lào Cai, Công trình 46 Nguyễn Trường Tộ - Hà Nội.

Công tác thi công xây lắp được xác định là xương sống trong các hoạt động SXKD của Công ty, vì vậy công tác này luôn được quan tâm và đặt lên hàng đầu với các mục tiêu, chiến lược rõ ràng cho tất cả các tiêu chí như: Mô hình quản lý điều hành thi công, các phương thức để nâng cao chất lượng tiến độ, hình ảnh thương hiệu của các công trình dự án,...

Công tác quản lý điều hành thi công: Để bắt kịp và đáp ứng các yêu cầu, đòi hỏi ngày càng khắt khe của khách hàng cũng như để nâng cao hiệu quả công tác thi công xây lắp, tiếp nối việc thực hiện mô hình quản lý thi công tập trung do Công ty quản lý trực tiếp các công trình từ các năm trước đây như: Tổ hợp thương mại dịch vụ, văn phòng và nhà ở ADG GARDEN, Trung tâm thương mại dịch vụ văn phòng và nhà ở Sunshine Center 16 Phạm Hùng, Câu lạc bộ Mimosa - Khu đô thị Ecopark, Hoàn thiện nhà C1 (quỹ đất 20%) dự án 289A Khuất Duy Tiến,

Hoàn thiện chung cư D'Palais de Louis. Năm 2018 Công ty tiếp tục thực hiện mô hình này cho các công trình: Phần ngầm & phần thân HH01* Nam Cường, Phần ngầm CT06 Nam Cường, ...Việc thực hiện các mô hình này đã phát huy tối đa sức mạnh giúp cho việc nâng cao thương hiệu Công ty để chiếm lĩnh thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt (*Công tác chất lượng, tiến độ, hình ảnh trên công trường được nhiều CĐT ghi nhận và đánh giá cao*).

Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, ATLD & VSCN: Tất cả các công trình, dự án Công ty triển khai thi công đều được quản lý, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ từ công tác hồ sơ đến hiện trường từ khi khởi công cho đến khi hoàn thành bàn giao công trình và cả giai đoạn bảo hành. Các công tác này được thực hiện xuyên suốt từ Công ty đến các công trường, đơn vị sản xuất để đem lại sản phẩm đạt chất lượng nhất với giá thành phù hợp nhất nhằm thỏa mãn yêu cầu của khách hàng. Năm 2018, Công ty đã đầu tư đổi mới công nghệ bằng việc đầu tư đồng bộ công nghệ cấp pha nhôm cho công tác thi công phần thân công trình HH01* Nam Cường, bước đầu đã phát huy hiệu quả là rút ngắn thời gian thi công, nâng cao chất lượng công trình.

Công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty và Tổng công ty trên tất cả các công trình, dự án đều được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; Phát huy và giữ gìn theo đúng các qui định của Công ty và Tổng công ty.

3.3 Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản và hạ tầng

a. Dự án Khu VP & Nhà ở cao cấp Vinaconex 1:

Đã ký xong quyết toán các gói thầu (*chưa xong công tác quyết toán đầu tư dự án*).

b. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A - Khuất Duy Tiến - Trung Hòa - Cầu Giấy – HN.

- Thực hiện xong công tác trát ngoài tòa nhà (*Phần hoàn thiện trong nhà tạm dừng chờ hoàn thành một số thủ tục*)
- Đã ký HĐ với Quỹ đầu tư phát triển thành phố về việc vay vốn cho dự án.

c. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng ninh

- Đang thực hiện các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Thực hiện các công tác chuẩn bị để triển khai thi công phần thân và hoàn thiện mặt ngoài 16 căn nhà mặt đường.

d. Dự án toà nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 đường Khuất Duy Tiến

Đang thực hiện thủ tục chấp thuận nhà đầu tư tại Sở KH & ĐT.

3.4 Công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán, thu hồi công nợ

- Công tác thanh quyết toán để thu hồi công nợ vẫn được coi là nhiệm vụ trọng tâm được Lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo quyết liệt từ các phòng ban đến các đơn vị. Bên cạnh việc thực hiện công tác thanh quyết toán các công trình đang thi công kịp thời để thu hồi vốn phục vụ SXKD, các bộ phận liên quan vẫn đang tích cực giải quyết các thủ tục còn vướng mắc để sớm kết thúc công tác quyết toán một số công trình đã tồn tại từ lâu.
- Công tác quản lý tài chính:
 - + Tiếp tục rà soát một số khoản nợ phải thu khó đòi kéo dài nhiều năm trình HĐQT.
 - + Rà soát, làm rõ số liệu tài chính một số công trình, dự án đã thi công xong để có phương án kiểm soát tài chính phù hợp.

3.5 Công tác tổ chức cán bộ, tuyển dụng và đào tạo

- Công tác tổ chức, cán bộ:
 - + Đã kiện toàn 2 chức danh Lãnh đạo cấp cao (Chủ tịch HĐQT, TGĐ)
 - + Bổ nhiệm lại 1 PTGD
 - + Bổ nhiệm lại một số lãnh đạo Phòng, Đội trưởng trực thuộc công ty.
 - + Thành lập 03 Ban điều hành để thực hiện mô hình quản lý kết hợp.
- Công tác tuyển dụng, đào tạo:
 - + Chú trọng công tác phát triển đội ngũ CNCNV cả về số lượng và chất lượng, đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động hàng năm.
 - + Đã thực hiện tuyển dụng nhiều lao động vào làm việc tại Công ty để tăng cường lực lượng lao động, đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - + Công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên cũng được chú trọng, thường xuyên; Thực hiện nâng lương định kỳ, chuyển ngạch cho người lao động đủ điều kiện.
- Công tác giải quyết chế độ, chính sách: thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ phép năm đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật và của Công ty.

KẾ HOẠCH, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KH NĂM 2019

I. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

1. Các căn cứ để xây dựng KH năm 2019:

* Giá trị SXKD xây lắp:

- Giá trị các hợp đồng xây lắp đang thực hiện năm 2018 sẽ chuyển tiếp sang năm 2019: khoảng 440 tỷ đồng.
- Một số công trình dự án công ty đang đấu thầu, chào thầu cuối quý IV/2018; một số công trình, dự án công ty đang tiếp xúc; công ty phấn đấu năm 2019 sẽ tìm kiếm bổ sung cho phần kế hoạch còn thiếu là: 400 tỷ đồng và chuyển tiếp cho năm tiếp theo.

* Giá trị kinh doanh bất động sản và hạ tầng:

- Công ty sẽ thực hiện xong công tác xây dựng phần thô và hoàn thiện mặt ngoài 16 căn nhà liền kề mặt đường dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P.Hà Khánh - TP Hạ Long - Quảng ninh để thu hồi vốn.
- Hoàn tất công tác hoàn thiện nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà nội.

2. Kế hoạch năm 2019:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % so với TH 2018
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr.đ	708.538	900.000	127,0%
1	Xây lắp	Tr. đ	687.414	828.000	120,5%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	-	60.000	-
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	-
4	SXKD khác	Tr. đ	21.124	12.000	56,8%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr.đ	501.707	709.591	141,4%
1	Xây lắp	Tr. đ	489.151	674.000	137,8%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	6.745	29.924	443,6%
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	215	-	
4	SXKD khác	Tr. đ	5.597	5.667	101,3%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đ	20.496	23.765	115,9%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đ	15.807	19.012	120,3%
V	TỶ LỆ CỔ TỨC	%	12	12	100%

(Chi tiết xem tại Biểu số 02 đính kèm báo cáo)

II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Công tác phát triển thị trường, tìm kiếm việc làm

Trong bối cảnh công tác tìm kiếm thị trường, công ăn việc làm còn có nhiều khó khăn; Cạnh tranh khốc liệt giữa các đối thủ cạnh tranh đặt ra một yêu cầu bức thiết đối với công tác phát triển thị trường, tìm kiếm công việc đó là:

- Tăng cường công tác chỉ đạo công tác thị trường trong lĩnh vực thi công xây lắp xuyên suốt từ Công ty đến các đơn vị; phát huy tối đa các mối quan hệ, bằng mọi nguồn lực tích cực tìm kiếm công việc ở mọi lĩnh vực xây lắp để có thêm việc làm cho năm 2019 và những năm tới.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tích cực cải tiến phương pháp làm hồ sơ dự thầu để chuyên nghiệp hóa công tác này đảm bảo Hồ sơ có chất lượng không những về mặt kỹ thuật tối ưu nhất mà còn ở yếu tố giá cả cạnh tranh nhất.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường sang một số lĩnh vực ngoài lĩnh vực thị trường truyền thống xây dựng dân dụng hiện nay như: Lĩnh vực xây lắp công nghiệp, lĩnh vực hạ tầng giao thông,...

2. Công tác thi công xây lắp:

Phát huy thế mạnh trong lĩnh vực thi công xây lắp, năng lực thiết bị thi công hiện có; Tích cực đổi mới công tác tổ chức và quản lý thi công để tạo hình ảnh của Công ty tốt hơn trên các công trường, tạo sự tin tưởng đối với khách hàng.

Duy trì, nhân rộng mô hình quản lý thi công tập trung do Công ty quản lý trực tiếp và mô hình kết hợp Công ty - Đội (*Công ty giữ vai trò chủ đạo*) nhằm nâng cao chất lượng công trình, rút ngắn thời gian thi công đáp ứng yêu cầu ngày càng gay gắt của thị trường.

Nghiên cứu và áp dụng các công nghệ thi công mới, tiên tiến mang tính khả thi cao vào các dự án công ty nhận thầu thi công và các dự án Công ty là Chủ đầu tư trong thời gian tới đây.

Tiếp tục duy trì tốt tất cả các tiêu chí về tiến độ, chất lượng, ATLĐ&VSCN đối với các công trình, dự án triển khai thi công cả về mặt hiện trường lẫn công tác hồ sơ.

Công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty và Tổng công ty trên tất cả các công trình, dự án cần tiếp tục được chú trọng, thực hiện đầy đủ; Giữ gìn tốt theo đúng các qui định.

3. Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản và hạ tầng:

a. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh - TP Hạ Long - Quảng ninh

- Hoàn thành các thủ tục hành chính để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm cơ sở bàn giao các căn cứ phục vụ chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân.
- Hoàn thành công tác thi công phần thân và hoàn thiện mặt ngoài 16 căn nhà mặt đường để bàn giao cho khách hàng.

b. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A - Khuất Duy Tiến - Trung Hòa - Cầu Giấy

- Thi công hạng mục kiến trúc, các hạng mục ME để nghiệm thu và bàn giao công trình cuối quý III.2019.

c. Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 - Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà nội

- Hoàn thành thủ tục chấp thuận đầu tư, thủ tục giao đất thực hiện dự án và xác định tiền sử dụng đất; Thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở, hồ sơ xin phép xây dựng.

4. Công tác tài chính, thanh quyết toán công trình:

- Tiếp tục kiểm soát tốt, giữ vững tình hình tài chính Công ty.
- Chuẩn bị phương án tài chính tốt cho việc thực hiện dự án đầu tư và thi công xây lắp.
- Phối hợp, đẩy mạnh thu hồi công nợ tồn đọng lâu ngày.
- Đề xuất các biện pháp xử lý công nợ khó đòi trình Hội đồng quản trị.
- Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh công tác thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành, quyết liệt trong khâu thu hồi công nợ nhất là đối với các công trình đã nợ đọng kéo dài.

5. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, tổ chức cán bộ và đào tạo:

- Tiếp tục rà soát trình HĐQT phương án tái cấu trúc, sắp xếp sáp nhập lại các đơn vị sản xuất để đáp ứng nhiệm vụ SXKD trong tình hình mới.
- Tăng cường công tác tuyển dụng cán bộ để tăng cường, thay thế những bộ phận không đáp ứng được yêu cầu công việc.
- Tăng cường công tác đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm tăng cường sức mạnh của Công ty trong chiến lược kinh doanh giai đoạn hiện nay.

LỜI KẾT

Là doanh nghiệp trực thuộc Tổng công ty có nhiều năm hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thi công xây lắp, tập thể Lãnh đạo và toàn thể CBCNV công ty với tinh thần đoàn kết, cố gắng cùng nhau vượt qua khó khăn để vươn lên; Công ty cổ phần xây dựng số 1 quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 duy trì sự phát triển ổn định của Công ty, phát huy hiệu quả đồng vốn của các cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2014 - 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

I. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014 - 2019

Giai đoạn 2014 - 2019, mặc dù còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế những năm trước đó nhưng nền kinh tế - xã hội nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát tạo nhiều điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp phát triển. Ngành xây dựng cũng đang dần phục hồi đà tăng trưởng. Các chính sách tháo gỡ khó khăn cho ngành xây dựng và kinh doanh BĐS đã phát huy hiệu quả. Thị trường BĐS dần phục hồi tích cực, giá cả ổn định, thanh khoản tăng, tồn kho BĐS liên tục giảm, nhiều dự án xây dựng mới được triển khai. Tuy nhiên, cùng với đó là sự phát triển mạnh mẽ của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và BĐS làm tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng quyết liệt, gây không ít khó khăn cho Công ty trong việc tìm kiếm việc làm, phát triển thị trường.

Trước những khó khăn thách thức ngày càng lớn, HĐQT cùng Ban điều hành đã thể hiện quyết tâm cao trong việc chỉ đạo, điều hành cùng toàn thể CBCNV Vinaconex 1 phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao. Cụ thể như sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019:

1.1 Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT:

HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019 được ĐHCĐ thường niên năm 2014 bầu gồm 5 thành viên và số lượng thành viên HĐQT luôn được duy trì trong suốt nhiệm kỳ. Nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019 được kiện toàn qua các lần như sau:

STT	Họ và tên	Ngày bắt đầu tham gia HĐQT 2014 - 2019	Ngày thôi tham gia HĐQT 2014 - 2019
1	Mai Long	- Chủ tịch HĐQT từ ngày 28/03/2014	- Thôi tham gia HĐQT để nghỉ hưu từ ngày 01/01/2016
2	Nguyễn Thạc Kim	- Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc từ ngày 28/03/2014 đến ngày 01/01/2016 - Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/01/2016 đến 23/03/2018	- Thôi tham gia HĐQT để nghỉ hưu từ ngày 23/03/2018
3	Lê Doanh Yên	- Thành viên HĐQT từ ngày 28/03/2014 đến nay	

STT	Họ và tên	Ngày bắt đầu tham gia HĐQT 2014 - 2019	Ngày thôi tham gia HĐQT 2014 - 2019
4	Đình Hoàng Diệp	- Thành viên HĐQT từ ngày 28/03/2014 đến nay	
5	Phạm Quang Thanh	- Thành viên HĐQT từ ngày 28/03/2014	- Thôi tham gia HĐQT từ ngày 28/8/2014
6	Thạch Anh Đức	- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc từ ngày 24/12/2015 - Chủ tịch HĐQT từ ngày 23/03/2018 đến nay	
7	Lã Giang Trung	- Thành viên HĐQT từ ngày 28/8/2014	- Thôi tham gia HĐQT từ ngày 06/11/2015
8	Nguyễn Quốc Hòa	- Thành viên HĐQT từ ngày 22/01/2016	- Thôi tham gia từ ngày 10/08/2016
9	Vũ Nhất	- Thành viên HĐQT từ ngày 26/8/2016 đến nay	
10	Hoàng Văn Trinh	- Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc từ ngày 23/03/2018 đến nay	

Danh sách thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và đến ngày báo cáo gồm có:

- Ông Thạch Anh Đức - Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)
- Ông Hoàng Văn Trinh - Thành viên (kiêm nhiệm)
- Ông Lê Doanh Yên - Thành viên (kiêm nhiệm)
- Ông Đình Hoàng Diệp - Thành viên (kiêm nhiệm)
- Ông Vũ Nhất - Thành viên (kiêm nhiệm)

Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức các phiên họp thường kỳ để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHCĐ thông qua, đánh giá kết quả và đưa ra định hướng cho hoạt động SXKD từng quý, họp bàn và thông qua các chủ trương, quyết sách, định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc các lĩnh vực: nhân sự, đầu tư, tài chính..., tạo điều kiện để Ban điều hành chủ động hơn trong việc tổ chức triển khai thực hiện. Trong các cuộc họp, đại diện Ban kiểm soát cũng được mời dự họp và tham gia đóng góp ý kiến. Bên cạnh đó, để phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương, quyết sách bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp và các Nghị quyết, quyết định được ban hành chủ yếu tập trung các vấn đề:

- ✓ Đề ra kế hoạch, phương hướng hoạt động SXKD và đánh giá kết quả hoạt động SXKD hàng quý, hàng năm;
- ✓ Công tác triển khai các dự án đầu tư, mua sắm máy móc thi công;
- ✓ Phê duyệt giá bán, điều chỉnh giá bán, giá thuê nhà, đất tại các dự án của Công ty;
- ✓ Kiện toàn bộ máy tổ chức cán bộ;
- ✓ Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý, kiểm soát nội bộ;
- ✓ Công tác quản lý tài chính, thu hồi công nợ;
- ✓ Xây dựng kế hoạch và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên hàng năm để thông qua Báo cáo tài chính, các báo cáo của Ban điều hành, HĐQT, BKS, kế hoạch và kết quả SXKD các năm,

sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ; chi trả thù lao HĐQT, BKS; lựa chọn đơn vị kiểm toán các BCTC

Nội dung chi tiết đề nghị Quý cổ đông tham khảo tại Báo cáo thường niên hàng năm và các Báo cáo tình hình quản trị công ty được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Trong nhiệm kỳ 2014 - 2019, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản trị, điều hành hoạt động của Công ty. Trong đó, HĐQT đã tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành một số quy chế như: Quy chế quản lý kinh tế - tài chính (2014, 2015), Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản lý cán bộ (2015); sửa đổi Điều lệ công ty cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty do ĐHĐCĐ thông qua.

Bên cạnh đó, HĐQT đã thành lập các tiểu ban trực thuộc nhằm hỗ trợ HĐQT trong công tác xây dựng định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2015 - 2020 và công tác tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy các đơn vị trực thuộc.

1.2 Về tình hình thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao cho HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019:

1.2.1 Về tình hình sản xuất kinh doanh:

Thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT đã triển khai kế hoạch, định hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất năm thể hiện ở một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)
1	Giá trị sản lượng	603,88	80,5	570,20	76	751,69	100,2	828,37	100,4	708,53	78,7
2	Doanh thu	460,36	83,7	367,51	69,3	555,27	101	623,22	100,4	501,70	71,5
3	Lợi nhuận sau thuế	11,66	106,4	11,94	109,3	12,84	100,3	15,17	111,5	15,81	103,2
4	Nộp NSNN	31,3	154,1	41	120,9	30,6	83,9	36,3	109,6	37,78	147,5
5	Cổ tức	16%	100	16%	100	20%	100	12%	100	12%	100
6	Thu nhập BQ đầu người/tháng	5,15 trđ	99	5,1 trđ	93,6	5,6 trđ	96,9	6,4 trđ	102,6	6,9 trđ	103

1.2.2 Về công tác quản lý thi công xây lắp:

Từ năm 2016, song song với mô hình quản lý khoán đội truyền thống, Công ty đã triển khai áp dụng mô hình quản lý xây lắp tập trung và mô hình kết hợp giữa quản lý tập trung với khoán đội.

Mô hình này đã dần phát huy được hiệu quả trong việc kiểm soát chi phí, chất lượng, tiến độ thi công, hạn chế rủi ro về công nợ tạm ứng đội....

1.2.3 Về công tác đầu tư:

- **Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, GGCP:**

Thực hiện đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị và giàn giáo cốp pha phục vụ cho hoạt động thi công xây lắp với tổng giá trị: 40,55 tỷ đồng.

Trong đó:

- Mua sắm máy móc, thiết bị thi công: 10,95 tỷ đồng
- Mua sắm giàn giáo, cốppha: 29,6 tỷ đồng
- **Đầu tư tài chính:**
 - Tổng mức đầu tư tài chính đầu nhiệm kỳ: 14,32 tỷ đồng
 - Mức đầu tư tài chính trong nhiệm kỳ: 0 đồng
 - Thoái vốn trong nhiệm kỳ: 7,48 tỷ đồng
 - Tổng giá trị đầu tư cuối nhiệm kỳ: 6,84 tỷ đồng
 - Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính 5 năm 2014 - 2018 là: 1,56 tỷ đồng

- **Đầu tư kinh doanh bất động sản:**

- **Dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1** với tổng mức đầu tư 917,9 tỷ đồng, khởi công tháng 04/2009 và hoàn thành, bàn giao nhà cho khách hàng vào tháng 04/2013. Đến nay, toàn bộ 249 căn hộ và diện tích thương mại, văn phòng đã được chuyển nhượng.

- **Dự án Tòa nhà C1** (quỹ đất 20% của Thành phố) tại Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1: đã thực hiện xong công tác trát ngoài nhà, Công ty đã ký kết hợp đồng vay vốn từ Quỹ đầu tư phát triển thành phố. Hiện dự án tạm dừng để chờ hoàn tất một số thủ tục.

- **Dự án Khu Nhà ở LK Vinaconex 1 tại Cao Xanh Hà Khánh, Quảng Ninh:** Dự án được khởi công từ 05/2012 với tổng mức đầu tư 38,675 tỷ đồng. Công ty đã giao dịch thành công toàn bộ 54 lô đất bên trong. Riêng 16 lô mặt đường Trần Phú phải thực hiện xây thô và hoàn thiện mặt đứng phía ngoài mới đủ điều kiện chuyển nhượng. Sau khi công tác xây thô và hoàn thiện mặt ngoài hoàn thành (dự kiến cuối quý II/2019), Công ty sẽ xúc tiến công tác bán hàng, thu hồi vốn đầu tư.

- **Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1** được ĐHCĐ phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2015. Tuy nhiên, do vướng mắc về thủ tục pháp lý và quy định tại Nghị định 167 của Nhà nước nên đến nay dự án vẫn chưa thể khởi công. Sau khi Vinaconex chuyển đổi chủ sở hữu, dự án này không còn nằm trong đối tượng ràng buộc bởi quy định của ND 167. Vì vậy, Công ty đang gấp rút hoàn thành các thủ tục còn lại và chờ chủ trương từ Tổng công ty để khởi công dự án trong thời gian sớm nhất.

1.2.4 Công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán, thu hồi công nợ:

Về công tác quản lý tài chính: căn cứ kế hoạch hoạt động SXKD hàng năm, HĐQT phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng để Ban điều hành có cơ sở cân đối, điều tiết dòng tiền một cách phù hợp cho các hoạt động SXKD của Công ty.

Về công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ: HĐQT chỉ đạo Tổng giám đốc công ty quyết liệt, bằng mọi biện pháp để thu hồi nợ sớm nhất, tạo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.

1.2.5 Về công tác lao động, tiền lương:

- Tổng quỹ lương thực hiện bình quân: 133,12 tỷ đồng
- Tổng số lao động bình quân: 2.282 người
- Thu nhập bình quân: 5,83 triệu đồng/người/tháng

1.2.6 Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm:

Trong năm đầu của nhiệm kỳ, thị trường xây dựng trong nước trầm lắng, nguồn việc khó khăn, thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, giá bỏ thầu thấp, yêu cầu về năng lực kinh nghiệm và chất lượng hồ sơ ngày càng khắt khe. Công ty phải đã có những điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thị trường như rà soát các chi phí để có giá bỏ thầu cạnh tranh; cải tiến, nâng cao chất

lượng biện pháp thi công và hình thức hồ sơ thầu; cải tiến phương thức quản lý, tổ chức thi công; mở rộng phạm vi tìm kiếm việc làm trong và ngoài nước. Nhờ đó mà kết quả công tác này luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Trong 5 năm từ 2014 - 2019, trung bình mỗi năm Công ty tham gia đấu thầu, chào thầu 41 công trình, tỷ lệ thắng thầu trung bình đạt 21,5%.

1.2.7 Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ khác

- Thực hiện đúng phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông các năm.
- Thực hiện chi trả đầy đủ thù lao HĐQT, BKS các năm theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán trong danh mục lựa chọn ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Nghiên cứu đầu tư, đổi mới công nghệ, xem xét đầu tư mua sắm các thiết bị tiên tiến, hiện đại để kịp thời nắm bắt các cơ hội và phát huy hiệu quả.
- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng được các hoạt động của Công ty.
- củng cố, kiện toàn bộ máy các phòng ban Công ty đảm bảo tính chuyên nghiệp cao, năng động, gọn nhẹ, hiệu quả.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ TRONG NHIỆM KỲ 2014 - 2019

HĐQT thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty; hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động và đẩy mạnh các hoạt động SXKD nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

Nhìn chung, Ban điều hành đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra hàng năm, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động SXKD của Công ty, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty cũng như quy chế quản trị nội bộ. Việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban điều hành, BKS được thực hiện tốt.

III. NHỮNG VẤN ĐỀ TỒN TẠI TRONG GIAI ĐOẠN 2014 - 2019:

Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số vấn đề tồn tại, cụ thể như sau:

- Công tác đầu tư:
 - Chưa hoàn thành công tác quyết toán đầu tư tại dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1.
 - Chưa triển khai khởi công xây dựng Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 theo kế hoạch.
 - Đầu tư tài chính vào một số doanh nghiệp không có hiệu quả, chưa thực hiện thoái vốn
- Công tác thu hồi công nợ chưa có nhiều tiến triển, số dư nợ tạm ứng đội tăng cao.
- Công tác tái cơ cấu các đơn vị trực thuộc: hiện còn nhiều đơn vị không hoạt động nhiều năm nay nhưng chưa thể cơ cấu lại được do vướng mắc về tài chính chưa giải quyết.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2019 - 2024:

Trên cơ sở đánh giá kết quả và những tồn tại trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT đề xuất định hướng một số nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

- Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực quản trị, hoàn thiện cơ chế chỉ đạo phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành cũng như cơ chế phối hợp với Ban kiểm soát nhằm chỉ đạo và giám sát Ban

điều hành triển khai kế hoạch SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo của nhiệm kỳ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản là doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.

- Dự kiến kế hoạch năm 2019 như sau:

- Giá trị sản lượng: 900 tỷ đồng
- Giá trị doanh thu: 709 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 19 tỷ đồng
- Cổ tức: 12%
- Thu nhập bình quân NLD: 7,16 triệu đồng/người/tháng

Những năm tiếp theo của nhiệm kỳ 2019 - 2024 duy trì tỷ lệ tăng trưởng **sản lượng, doanh thu mỗi năm từ 5-10%, cổ tức dự kiến: năm 2019: 12%, năm 2020: 14%, năm 2021: 15%, năm 2022: 16% và năm 2023: 20%.**

- Chỉ đạo thực hiện củng cố, hoàn thiện mô hình quản lý xây lắp tập trung; giảm thiểu chi phí quản lý, chi phí đầu vào để tăng hiệu quả hoạt **động xây lắp.**
- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp để kiểm soát tốt dòng tiền, quyết liệt giải quyết công nợ tồn đọng; quyết liệt trong công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình nhanh gọn nhằm tăng hiệu quả kinh tế, tiết giảm chi phí, từng bước ổn định và nâng cao năng lực tài chính của Công ty.
- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành dứt điểm các dự án đầu tư đã và đang thực hiện đồng thời đẩy nhanh tốc độ triển khai các dự án đầu tư mới để tạo thêm nguồn việc làm cũng như đóng góp vào sản lượng, doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Tiếp tục thực hiện thoái vốn tại một số doanh nghiệp để cơ cấu lại hạng mục đầu tư tài chính.
- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy tổ chức từ các phòng ban đến các đơn vị trực thuộc. Chú trọng xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề và lực lượng cán bộ quản lý có trình độ cao.
- Tiếp tục nghiên cứu và triển khai thực hiện công tác đầu tư chiều sâu để tăng năng lực cho Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ của hoạt động SXKD.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng lại các quy chế quản lý nội bộ của Công ty để phù hợp với tình hình mới.

HĐQT chân thành cảm ơn Ban điều hành cùng tập thể CBCNV Công ty đã đoàn kết, phấn đấu, nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ SXKD của Công ty. HĐQT mong muốn quý vị cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng sẽ tiếp tục tin tưởng, hợp tác và đồng hành cùng Vinaconex 1 trên chặng đường phát triển phía trước.

HĐQT đã hoàn thành nhiệm kỳ 2014 - 2019 và xin tuyên bố từ nhiệm kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông bầu được HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 và tiếp quản công việc HĐQT.

Xin kính chúc quý vị đại biểu và quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Thạch Anh Đức



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
(Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Theo Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 do Công ty TNHH Deloitte Việt nam kiểm toán, số liệu như sau:

1. Doanh thu thuần:	501.707.886.354đ
2. Lợi nhuận trước thuế	20.496.451.666đ
Thuế TNDN phải nộp năm 2018:	4.689.166.972đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	15.807.284.694đ
4. Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối:	32.851.142.081đ
Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối:	48.658.426.775 đ
- Dự kiến trả cổ tức năm 2018 tỷ lệ 12%:	
1.200đ x 12.000.000cp	14.400.000.000đ
- Trích thưởng HĐQT, BDH, BKS	500.000.000đ
- Trích quỹ khen thưởng (10% LNST 2018)	1.580.728.469đ
- Trích quỹ phúc lợi (10% LNST 2018)	1.580.728.469đ
Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển giao năm sau:	30.596.969.837đ

II. Kế hoạch năm 2019

Theo kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 dự kiến như sau:

1. Doanh thu thuần:	709.591.000.000đ
2. Lợi nhuận trước thuế:	23.765.000.000đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	19.012.000.000đ
4. Dự kiến trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 12%:	14.400.000.000đ

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Thạch Anh Đức



TỜ TRÌNH

Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018

Kế hoạch chi trả năm 2019

(Trình ĐHCĐ thường niên năm 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH11 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần xây dựng số 1 như sau:

I. Mức thù lao theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2018:

Tổng số: 612.000.000 đồng

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 7.500.000 đồng/người/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

II. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 7.500.000 đồng/người/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Thạch Anh Đức



QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 23/03/2018;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 23/03/2018.

Điều 1. Mục đích:

Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc và phương thức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

- Phạm vi: Quy chế này áp dụng trong việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1.
- Đối tượng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V024/2019-VC1/VSD-ĐK chốt ngày 28/01/2019 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp*) hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

Điều 3. Nguyên tắc bầu cử:

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS:

4.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều 13 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp năm 2014;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu,

em dâu của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

4.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp, Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty và Điều 25 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 5. Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS:

5.1 Đề cử ứng viên HĐQT (Khoản 2, Điều 114 Luật Doanh nghiệp, Khoản 1 và 2 Điều 25 Điều lệ Công ty, Điều 14 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

5.2 Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 2, Điều 114 Luật Doanh nghiệp và Điều 36 Điều lệ Công ty, Điều 26 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ

ché Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 6. Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu:

a. Số lượng thành viên HĐQT được bầu:

Theo khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/03/2018: "Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người". Như vậy, số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 25/02/2019 là 05 người.

Các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019 sẽ kết thúc nhiệm kỳ và không còn tư cách thành viên HĐQT sau khi ĐHĐCĐ thường niên 2019 bầu được thành viên HĐQT mới thay thế và tiếp quản công việc (khoản 3 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2014).

b. Số lượng thành viên BKS được bầu:

Theo khoản 1 Điều 37 Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/03/2018, số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 là 03 người. Như vậy, số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 25/02/2019 là 03 người.

Các thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 - 2019 sẽ kết thúc nhiệm kỳ và không còn tư cách thành viên HĐQT sau khi ĐHĐCĐ thường niên 2019 bầu được thành viên BKS mới thay thế và nhận nhiệm vụ (khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014).

Điều 7. Quy định về phiếu bầu cử:

7.1 Cách ghi phiếu bầu cử:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Kiểm phiếu để đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

7.2 Phương thức bầu cử:

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu trực tiếp tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/ BKS.
- Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:
 - + Đánh dấu (x) vào ô tương ứng với tên ứng cử viên mà cổ đông đó bầu. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
 - + Ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu vào ô trống của ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với từng ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Ghi chú: Cổ đông chỉ lựa chọn 1 trong hai phương pháp để thực hiện bầu HĐQT/BKS. Nếu thực hiện đồng thời cả hai phương pháp nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là không hợp lệ.

Điều 8. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ: Phiếu không hợp lệ là phiếu vi phạm một trong số các điều kiện sau đây:

- Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty;

- Phiếu tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử;
 - Phiếu có Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết bầu cổ đông sở hữu hoặc đại diện;
 - Phiếu bầu vượt quá số lượng thành viên HĐQT/BKS, phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua;
 - Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện cổ đông;
 - Cổ đông/ đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu nêu trên;
- Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử của Đại hội

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều 20 Điều lệ công ty:

- Người trúng cử thành viên HĐQT là người có số phiếu bầu hợp lệ cao nhất và được từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 10. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

1. Nguyên tắc bỏ phiếu

- Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu cử vào hòm phiếu hoặc sau 10 phút kể từ thời điểm Ban kiểm phiếu thông báo lại. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành niêm phong hòm phiếu .

2. Quy định về kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng làm việc/khu vực riêng;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu cử;
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các phiếu bầu cử và bàn giao lại cho Chủ tọa.

3. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả bầu cử và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: thành phần Ban Kiểm phiếu; thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu, danh sách đề cử; tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ; Tổng số phiếu đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến; Số cổ phần biểu quyết và tỷ lệ tương ứng, Danh sách trúng cử; chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu. Toàn văn Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trưởng Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả bầu cử.

Điều 11. Khiếu nại

- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 12. Hiệu lực thi hành.

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần xây dựng số 1 thông qua.

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Thạch Anh Đức

PHỤ LỤC 1

HƯỚNG DẪN

BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số lượng thành viên HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ là 5 người.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 5) = 5.000.000 \text{ quyền biểu quyết bầu HĐQT.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

- Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên HĐQT mà mình bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 5 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) (hoặc gạch tên ứng viên) là kết quả chia đều của Tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (5.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
- Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 5 ứng viên. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên HĐQT có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên HĐQT được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của mình (5.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử;
- Phiếu có Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết bầu cổ đông sở hữu hoặc đại diện;
- Phiếu bầu vượt quá số lượng thành viên HĐQT, phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện cổ đông;
- Cổ đông/ đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu nêu trên;
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua.

PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN

BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Số lượng thành viên BKS được bầu tại ĐHĐCĐ là 3 người.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 3) = 3.000.000 \text{ quyền biểu quyết bầu BKS}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

- 3. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên HĐQT mà mình bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 3 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) (hoặc gạch tên ứng viên) là kết quả chia đều của Tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (3.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
- 4. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên BKS mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 3 ứng viên. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên BKS có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên BKS được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của mình (3.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử;
- Phiếu có Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết bầu cổ đông sở hữu hoặc đại diện;
- Phiếu bầu vượt quá số lượng thành viên BKS, phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện cổ đông;
- Cổ đông/ đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu nêu trên;
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ CỬ

ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Công ty cổ phần xây dựng số 1

Tên cổ đông:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:.....Email:.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%
tổng số cổ phần.

Đồng ý đề cử:

Ông/bà:

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ:

làm ứng viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 25/02/2019.

Tôi/Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

....., ngàytháng 02 năm 2019

Cổ đông đề cử

(ký và ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là pháp nhân)

Tài liệu kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của ứng viên HĐQT (theo mẫu);
2. Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu và thời gian nắm giữ liên tục 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp (ngày 28/01/2019)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ CỬ

ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Công ty cổ phần xây dựng số 1

Tên cổ đông:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:.....Email:.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%
tổng số cổ phần.

Đồng ý đề cử:

Ông/bà:

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ:

làm ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng số 1 nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 25/02/2019.

Tôi/Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

....., ngàytháng 02 năm 2019

Cổ đông đề cử

(ký và ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là pháp nhân)

Tài liệu kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của ứng viên BKS (theo mẫu);
2. Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu và thời gian nắm giữ liên tục 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp (ngày 28/01/2019)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỨNG CỬ

ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty cổ phần xây dựng số 1**

Tên cổ đông:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%
tổng số cổ phần.

Ứng cử làm ứng viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 25/02/2019.

Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

....., ngàytháng 02 năm 2019

Cổ đông ứng cử

(ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của ứng viên HĐQT (theo mẫu);
2. Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu và thời gian nắm giữ liên tục 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp (ngày 28/01/2019)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỨNG CỬ

ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty cổ phần xây dựng số 1**

Tên cổ đông:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:.....Email:.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%
tổng số cổ phần.

Ứng cử làm ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng số 1 nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 25/02/2019.

Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

....., ngàytháng 02 năm 2019

Cổ đông ứng cử
(ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của ứng viên BKS (theo mẫu);
2. Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu và thời gian nắm giữ liên tục 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp (ngày 28/01/2019)

Ảnh 4x6
(đóng dấu
giáp lai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người tự ứng cử/được đề cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát
Công ty cổ phần xây dựng số 1 nhiệm kỳ 2019 - 2024)

- Họ và tên: Giới tính:.....
- Ngày tháng năm sinh: Nơi sinh:.....
- CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:.....
Ngày cấp.....nơi cấp.....
- Quốc tịch: Dân tộc:.....
- Nguyên quán:
- Hộ khẩu thường trú:
- Nơi ở hiện nay:.....
- Trình độ chuyên môn: Trình độ ngoại ngữ:.....
- Chức vụ tại cơ quan/tổ chức đang công tác:
- Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại: Fax:
- Email:
- Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác:.....
.....
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt thời gian công tác, đơn vị công tác, nghề nghiệp, chức vụ):
 - Từ.....đến
 - Từ.....đến
- Hành vi vi phạm pháp luật:
- Các lợi ích liên quan tới Công ty (nếu có):.....

Tôi cam kết sẽ tuân thủ các tiêu chuẩn và điều kiện được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP Vinaconex 1 và các quy định của pháp luật có liên quan và cam đoan những thông tin trên hoàn toàn trung thực, chính xác và sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về những thông tin đó.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(Xác nhận của chính quyền địa phương
hoặc cơ quan nơi cá nhân làm việc)

....., ngày..... tháng 02 năm 2019
Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)



GIẤY ĐĂNG KÝ/ ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Kính gửi: Công ty cổ phần xây dựng số 1

Tên cổ đông:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện:.....cổ phần.

Bằng văn bản này tôi xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 vào ngày 25/02/2019 như sau: (đánh dấu vào ô hợp)

- Trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông.
- Ủy quyền thay mặt tôi tham dự, biểu quyết và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Người được ủy quyền là:

Ông Hoàng Văn Trinh - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP xây dựng số 1

Hoặc ông/bà có tên sau đây:

Họ và tên:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Số cổ phần ủy quyền:

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại nào về sau.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông /Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là pháp nhân)